

Số: 31/2024/QĐCNHGT-DS

Thanh Phú, ngày 16 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Nguyễn Văn T, Lê Thị N, người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị N là ông Nguyễn Văn C với ông Lê Chí H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 09 tháng 01 năm 2024 của ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 01 năm 2024 về sự thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Nguyễn Văn T, sinh năm 1988. Địa chỉ: 21/2 ấp Q, xã H, huyện T, tỉnh B và bà Lê Thị N, sinh năm 1988; cùng địa chỉ: 81/3 ấp Q, xã H, huyện T, tỉnh B.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị N: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1979. Địa chỉ: 53/6 ấp T, xã M, huyện T, tỉnh B.

- Người bị kiện: ông Lê Chí H, sinh năm 1989 và bà Đặng Thị Thảo N, sinh năm 1993; cùng địa chỉ: 21/3 ấp T, xã B, huyện T, tỉnh B.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 01 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 01 năm 2024, cụ thể như sau:

Anh Lê Chí H và chị Đặng Thị Thảo N có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị N số tiền 260.000.000 đồng. Thời hạn trả khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho

người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải (3b);
- VKSND huyện Thanh Phú (1b);
- Chi cục THADS huyện Thanh Phú (1b);
- Lưu hồ sơ vụ án (4b).

THẨM PHÁN

Phan Cẩm Nhung